

Phong Uyên

## Thử tìm hiểu chính sách truyền giáo của các giáo sĩ Dòng Tên ở Viễn Đông trong bối cảnh lịch sử thế kỷ thứ 16-17

Gần đây trên talawas, loạt bài của [Bùi Kha](#) về Alexandre de Rhodes, một giáo sĩ dòng Tên, có ý kết tội nhà truyền giáo này là người mở đường cho xâm lược Pháp đã gặp phản ứng bài bác của một số độc giả sống ở nước ngoài. Trong nước, trái lại, ý kiến của Bùi Kha không đơn độc: nhiều nhà viết sử Việt miền Bắc sau 45 đều cùng một suy luận và đều có ý cho là truyền giáo và xâm lược Tây phương có mối liên quan mật thiết với nhau; đặc biệt là các nhà truyền giáo thuộc dòng Tên mà Alexandre de Rhodes là điển hình. Tôi xin lấy một thí dụ: cuốn *Lịch sử Việt Nam* của Giáo sư Nguyễn Phan Quang và Tiến sĩ Võ Xuân Đài, giáo trình duy nhất dùng để giảng dạy khoa Sử các trường Đại học Sư phạm nói rất rõ ràng: "... nhằm độc chiếm thị trường nước ta cho **tư bản** Pháp, năm 1649 A. đờ Rốt về La Mã vận động thành lập ở nước ta một giáo đoàn tách khỏi sự bảo trợ của Bồ Đào Nha. Sau đó Rốt trở về Pa-ri cho xuất bản nhiều ký sự, bản đồ giới thiệu và tuyên truyền phương án của mình. Chủ trương của Rốt được giới **tư sản** Pháp ủng hộ ..." <sup>[1]</sup> Để độc giả trong nước có một nhận thức khách quan hơn, tôi đã tham khảo tài liệu <sup>[2]</sup>, nhằm lược kể lại một cách chính xác hơn về lịch sử và quá trình truyền giáo của dòng này, nhất là ở Viễn Đông (Trung Quốc, Nhật Bản và Việt Nam).

### 1. Tóm tắt lịch sử Dòng Tên

Người sáng lập dòng Tên, Ignace de Loyola (1491-1556) là một nhà quý tộc người miền Basque nước Ý Pha Nho, hồi thiếu thời chỉ lo ăn chơi trác táng, mới đi lính được 8 ngày đã bị thương trong trận vây đánh thành Pamplune. Trong khi nằm chờ vết thương lành, ông tự nhiên "trở lại đạo". Sau một năm suy nghĩ về sự huyền bí của tạo vật, ông đi đến thánh địa Jerusalem rồi trở về theo học trường đại học Alcalá và Salamanque ở Ý Pha Nho, rồi Sorbonne ở Paris. Năm 1534, ông cùng đồng bạn lên gò Montmartre ở Paris thề nguyện từ bỏ nhục dục, sống nghèo khổ. Ông được thụ phong linh mục tại Venice năm 1537 và 3 năm sau (1540) chính thức sáng lập Dòng Tên.

Theo tiếng Pháp, tên dòng là *La Compagnie des Jésuites*, tiếng Việt gọi là *Dòng Tên*. Theo tôi, cách gọi này không đúng và gây ra rất nhiều hiểu lầm. **Compagnie** có nhiều nghĩa: ngoài nghĩa **Hội, Đoàn** (tiếng Anh gọi là *The Society of Jesus*) còn có nghĩa quân sự là **đồng đội** (trung đội trong tiếng Việt). Ông Loyola muốn dùng một từ ngữ quân sự theo nghĩa bóng để ám chỉ Dòng mình sáng lập có mục đích chiến đấu bằng tinh thần cho Chúa Giê su (Gia tô) và phải có *đức tính phục tùng* như trong quân đội. Chính vì những từ ngữ các đồ đệ ông dùng đều là **quân sự** như **plusieurs soldats** nên đã bị "hiểu" lầm và A. de Rhodes cũng vì thế mà bị "kết tội" đã xin gửi *lính chiến*. Chữ Jésuite đúng nghĩa là *người Chúa Giê Su*, có lẽ tiếng Việt sợ "phạm húy" nên tránh và để chữ Tên (Chúa).

Ngoài thề nguyện tránh nhục dục và sống nghèo khổ, tiêu chuẩn cốt cán của người trong dòng là tuyệt đối **Phục tùng** (Obéissance) vị lãnh đạo dòng như những người lính. Vị này, sau khi được bầu, mang danh hiệu "ông tướng" (général). Ngoài ra, còn có một đặc tính khác nữa là những người trong dòng được *huấn luyện* trong một thời gian rất lâu, ít nhất là 10 năm, để có thể có đủ khả năng "đổi mới" giáo hội từ "bên trong và "sống" một cuộc đời mẫu mực giữa người giáo dân để giáo huấn họ: 2 năm trong tiểu chủng viện, 3 năm học triết học và chuyên ngành nhân văn hay khoa học rồi ra thực tập ngoài đời mấy năm (dạy học) trước khi trở về học lại 4 năm thần học để được thụ phong vĩnh viễn. Cách đây gần 500 năm, người sáng lập dòng Jésuite muốn nó là một dòng ưu việt, một "đội quân" dũng mãnh về mặt giáo lý và kiến thức để có thể hoàn thành tất cả mọi nhiệm vụ được giao phó.

### 2. Hoạt động của Dòng Tên trong bối cảnh lịch sử thế kỷ thứ 16-17 tại Âu Châu

Cần phải hiểu là một phần đất Nam Âu nằm trong Bồ Đào Nha và Ý Pha Nho ở thế kỷ thứ 16 vừa mới thoát khỏi ách thống trị của người Hồi giáo sau một cuộc đấu tranh lâu dài khiến người dân những

nước đó rất gắn bó với đạo của mình. Phía Trung và Bắc Âu kể từ nước Pháp, Đức lại mắc phải cuộc nội chiến tôn giáo giữa phái Cải tạo thế phản (Réforme) và phái Giáo Hội trung thành với La Mã. Ông Loyola mới đầu chỉ muốn dòng mình sáng lập đi truyền giáo (giảng giáo lý cho trở lại đạo Công giáo La Mã) ở đất thánh Jerusalem mà người Ả Rập Hồi giáo đã chiếm từ thế kỷ thứ 7-8 (chinh phục Đông Phương phải hiểu theo nghĩa Đất thánh và vùng Cận Đông Trung Đông), ở những phần đất Âu châu theo Thế phản, và giáo dục trẻ em cũng như những người lớn mù chữ. Nhưng cũng chính lúc đó, các thân hào ở tỉnh Messine (thuộc đảo Sicile, Ý) yêu cầu ông Loyola mở trường cho tỉnh (1548). Trường được nổi tiếng và kể từ đó Dòng thay đổi mục tiêu, chỗ nào có giáo sĩ của Dòng Tên tới là chỗ đó có trường học. Dòng Tên trở thành dòng dạy học và nắm được hết trí thức ở những vùng ấy.

Thời đại hoàng kim của Dòng Tên kéo dài 100 năm (1540-1640). Khi ông Loyola mất năm 1556, dòng có 1000 giáo sĩ. 100 năm sau có 15000 giáo sĩ và 580 trường học ở toàn cõi Tây phương, Đông phương và Mỹ Châu.

### 3. Sự bành trướng của Dòng ở Mỹ Châu và Viễn Đông trong thời đại hoàng kim

Những đặc tính của Dòng: óc phục tòng; nội bộ chặt chẽ kín đáo, gần như bí ẩn, đối với người ngoài; tính độc lập đối với hàng giáo phẩm nơi Dòng hoạt động; trình độ trí thức cao nên có thể lôi kéo con em các vương hầu khanh tướng theo học trong những trường Dòng sáng lập, khiến Dòng có nhiều ảnh hưởng tới các công hầu khanh tướng và vua chúa ở Tây phương cũng như Đông phương. Nhờ đó, Dòng mỗi ngày một bành trướng, nhưng vì vậy cũng gây ra rất nhiều ghen tị, kỵ hiềm, khiến sau thời đại hoàng kim, Dòng bị xua đuổi và bị giải tán khoảng 30 lần.

**Ở Mỹ Châu**, sự kiện nổi bật của Dòng là đã đứng về phía người Da đỏ Guarani ở Paraguay (Nam Mỹ) chống lại thực dân Ý Pha Nho, và những tập đoàn bắt người làm nô lệ bằng cách tổ chức cả thảy 38 "tiểu vực" (reductions) thành thị xã, lập thành một nước tự trị gồm 110000 dân da đỏ trên một lãnh thổ rộng bằng nửa nước Pháp, và đóng thuế thẳng cho vua Ý Pha Nho. Mỗi thị xã đều có khu nhà dân cư, khu công cộng gồm có nhà thờ, toà hành chính, trường học, cai trị bởi một hội đồng quản trị người bản xứ qua một cuộc bầu cử trực tiếp. Ở trường học có dạy tiếng bản xứ, có tập thể dục, có hoạt động văn hóa như diễn kịch. Mọi người đều đồng đều, không có kẻ giàu người nghèo và không có luật tử hình. Nhà nước lập quân đội người bản xứ để chống bắt nô lệ. Voltaire, Montesquieu và sau này Lafargue, rể của K.Marx, đều khen ngợi nước Cộng Hòa Ki Tô này. Nó tồn tại được 181 năm, từ 1588 tới 1769.

**Ở Viễn Đông**, trong những giáo sĩ Dòng Tên nổi tiếng đi truyền giáo, phải kể 2 ông: François Xavier và Matteo Ricci:

François Xavier (y Javier) sinh ở tỉnh Navarre, sau thuộc về Ý Pha Nho (1506-1552) học đại học ở Paris khi 18 tuổi, năm 1534 theo Loyola hành đạo ở Âu Châu trước khi đi Goa, thuộc địa Bồ Đào Nha, ở Ấn Độ. Trong 2 lần đi đến cửa biển quốc tế Malacca (Mã lai), ông gặp nhiều người nói đến Quảng Châu (1514) ở Viễn đông mà người Âu Tây mới có dịp đặt chân tới. Ngày 15-8-1549, ông lên một chiếc thuyền Trung Quốc tới tỉnh Kagoshima bên Nhật. Ở đây, ông cùng một vị đại đức Phật giáo Nhật bàn luận trao đổi ý kiến, rồi đi Kyoto tiếp xúc với các nhà nho Nhật trước khi đi lập nhà thờ ở vùng Yamayuchi và ở Funai trên đảo Kyushu. Nghe lời khuyên của các nhà nho Nhật là muốn cảm hóa được người theo đạo, trước tiên phải thuyết phục được Trung Quốc, ông bèn trở về Goa xin được sứ mệnh đi Trung Quốc và mất ở Trung Quốc.

Tuy thời gian ở Nhật ngắn ngủi, nhưng Xavier cũng cảm hóa được nhiều người theo đạo, trong số đó có đại quan Otomo và nhiều *daimyos* (tiểu chúa). Nhờ vậy, đạo Thiên chúa trong thời gian đó được truyền một cách rất mau chóng, nhất là ở tỉnh Nagasaki, nơi Hội Dòng Tên còn được phép độc quyền mua bán tơ lụa.<sup>[3]</sup>

Đọc kỹ lịch sử truyền giáo ở Nhật mới thấy các lãnh chúa Nhật (shogun) không thiên cận như các vua chúa Việt Nam thời ấy. Các lãnh chúa Nhật và các nhà truyền giáo dòng Tên đặt quan hệ trên nguyên tắc *trao đi đổi lại*: cho quyền giảng đạo miễn là đừng lấn tới chính trị, và các giáo sĩ phải giúp các lãnh chúa súng ống, cách đóng thuyền, trang bị các dụng cụ đi biển; nhờ vậy mà thương thuyền Nhật bản có thể đi cùng khắp Đông Nam Á: Đài Loan, Phi Luật Tân, Nam Dương và Việt Nam (Hải

Phòng, Phổ hiến, Hội An, Đà Nẵng...) Lãnh chúa Mobunaga (1534-1582) lại dùng đạo mới để chống đối lại những giáo phái Phật giáo mà ông đang muốn khuynh đảo. Lãnh chúa Hideyoshi (1536-1598) tuy ra lệnh giết 26 người Kitô giáo, nhưng vẫn để cho thương thuyền Bồ Đào Nha buôn bán ở Nagasaki. Sự đố kỵ giữa người Hòa Lan theo Thệ phản và người Bồ theo Công giáo cũng được các lãnh chúa lợi dụng để chia rẽ người Tây phương với nhau. Họ biết những nước đó, đặc biệt là giữa các nước theo Thệ phản, và ngay cả những nước theo Công giáo với nhau, được quyền truyền đạo là được quyền buôn bán, và đó là mục đích duy nhất, chứ không phải truyền đạo là có ý xâm lược. Chỉ đến thời Tokugama Ieyasu (1543-1616), khi các lãnh chúa thấy có thể giao thiệp thẳng với các vua chúa và các nhà cầm quyền vùng Đông Nam Á (kể cả Phi Luật Tân của Y Pha Nho), không cần sự *môi giới* của các nhà truyền giáo nữa, và có lẽ mọi *kỹ thuật* đi biển đã biết hết rồi, họ mới cấm đạo. Đến cuối thế kỷ thứ 17, họ thẳng tay đuổi những người Nhật theo đạo đi Macao và Phi Luật Tân, và tàn sát những người ở lại Nhật mà không chịu bỏ đạo. Chính sách *lợi dụng, học hỏi Tây phương để lấy lợi cho mình* bắt đầu từ các lãnh chúa qua tới Minh Trị và có thể nói cho tới ngày nay các nhà cầm quyền Nhật vẫn tiếp tục noi theo.

**Matteo Ricci** gốc Ý sinh năm 1552, vào chủng Dòng Tên năm 1571. Ông tiếp tục theo vết chân François Xavier, coi Trung Quốc là nơi truyền giáo lý tưởng, nhưng không coi là nơi phải chinh phục một mất một còn như đối với Hồi giáo, mà là nơi có thể có sự hoà hợp bổ sung giữa 2 nền văn minh Trung Quốc và Âu Tây. Mới đặt chân tới Macao tháng 8 năm 1582, ông đã lo học ngay tiếng Trung Quốc. Tuy các nhà truyền giáo không được ở ngay trong tỉnh Quảng Châu, nhưng được Tổng Đốc Lương Quảng cho ở Triệu Thanh Phủ gần đó.

Ở Nhật cũng như ở Trung Quốc, Dòng Tên dùng kiến thức và khoa học Âu Tây để chinh phục giới cầm quyền. Khi được lòng các nhà cầm quyền rồi, họ dễ được phép truyền đạo trong dân chúng. Nói tóm lại Dòng Tên đi từ trên xuống dưới khác với các giáo sĩ truyền đạo khác. Cũng theo chính sách đó, Matteo Ricci mời Tổng Đốc Lương Quảng và các quan lại tới Triệu Thanh Phủ để trình bày rất nhiều đồng hồ, máy móc, địa bàn địa cầu, dụng cụ thiên văn v.v... đem từ Macao qua và sau đó dùng làm quà biếu xén các quan chức để lấy lòng các vị đó. Ngoài thì giờ nghiên cứu và chế tạo máy móc, ông ta lo học Tứ Thư, Ngũ Kinh để bàn cãi về đạo lý với các nho sĩ và nghe lời khuyên bảo của các vị này. Ông mặc áo nho sĩ thay vì mặc áo thầy tu. Năm 1593 ông dịch Tứ thư, Ngũ Kinh ra tiếng Latinh và kiếm cách đi Bắc Kinh để được triều kiến vua. Muốn tới được Bắc Kinh, phải có nhiều người dẫn tiến, và phải qua Nam Kinh trước. Ông tới Nam Kinh ngày 31 tháng 5 1595, và ở đó tới tháng 9 năm 1598. Khi tới Bắc Kinh, ông ở nhà người bạn họ Hoàng (Wang Zongming), một vị quan có chức vị cao. Nhưng vì họ Hoàng không phải là quan triều thần, không giúp ông vào triều kiến vua. Ông đành phải trở về Nam Kinh, mua nhà tọa lạc tại đây, nghiên cứu và dạy học cho tới 1601 dưới thời Vạn Lịch mới được trở lại Bắc Kinh và sống ở đó cho tới khi chết (1610). Ông được nhà vua cho đất táng và cho một cái chùa để các cha dòng Tên ở.

Matteo Ricci, tên Hán là Lý Mã Đầu, trở thành nhà nho không khác gì một nho sĩ Trung Quốc. Ông viết rất nhiều sách khoa học bằng chữ Hán dâng Vua như cuốn *Những nguyên lý Euclide*, cuốn *Bản đồ - địa chí*, cuốn *Luận về Tình bằng hữu* v.v...

Sang nhà Thanh, dưới triều thịnh trị nhất của vua Khang Hi, các giáo sĩ dòng Tên vẫn tiếp tục được lưu dụng và rất được sủng ái. Một số giáo sĩ giúp vua trong quan hệ giao thiệp giữa Trung Quốc và Nga. Họ còn giúp về kiến trúc, thiên văn, nghệ thuật (đồ sứ màu hồng) và vẽ bản đồ Trung Quốc v.v... Họ chỉ bị thất sủng dưới triều Ung Chính và Càn Long, nhưng sau đó, từ 1842 đến 1949, được dùng lại: mở Trường ở Thượng Hải (1842), tới năm 1850 đã có 4 trường, lập đài thiên văn v.v... Nếu có sự khó khăn về hoạt động của Dòng Tên ở dưới triều thịnh trị Khang Hi, đó là những khó khăn đến từ chính Giáo hội La Mã.

Các giáo sĩ Dòng Tên có những nguyên tắc truyền giáo khác với các dòng khác là:

Ở những miền dân còn sơ khai như ở Nam Mỹ: tổ chức lại đời sống xã hội, giáo dục dân chúng, giúp dân chống lại bọn thực dân cướp đất cướp người. Truyền thống đó hiện nay cũng vẫn còn ở Trung và Nam Mỹ, nơi có rất nhiều linh mục Dòng Tên theo thuyết "thần đạo giải phóng", bênh vực dân nghèo bị những tập đoàn địa chủ ám hại.

Ở những nước như Nhật và Trung Quốc, đã có nền văn hóa cao nhưng khác biệt với văn hóa Âu Tây, và đạo giáo không có ảnh hưởng chính trị nhiều như ở những nước theo đạo Hồi, các giáo sĩ Dòng Tên đã tìm đến những thành phần ưu tú trong xã hội để tìm những điểm tương đồng và bổ túc bằng giáo lý Thiên Chúa giáo. Họ nhớ lời khuyên của các nho sĩ Nhật là muốn người Nhật theo đạo thì phải thuyết phục được người Trung Quốc vì một lẽ rất dễ hiểu là văn hóa và tôn giáo Nhật có nhiều điểm tương đồng với Trung Quốc.

Nhưng giáo hội La Mã không chấp nhận lập luận của Dòng Tên về những điểm tương đồng trong sự tin tưởng về trời đất giữa người Trung Hoa và người Thiên chúa giáo cũng như nghi lễ thờ tổ tiên của người Trung Hoa không trái ngược với đạo Thiên chúa. Những phần tử thủ cựu trong Giáo Hội hợp với sự ghen tức của các dòng khác nhân cơ hội đó xuyên tạc với Giáo hoàng là Dòng Tên muốn tạo ra một đạo lai căng nửa Trung Quốc nửa Ki tô và sui giáo hoàng cấm Dòng Tên không được tiếp tục truyền giáo kiểu đó nữa.

#### **4. "Ba chìm bảy nổi" sau thời đại hoàng kim**

Cuối thế kỷ thứ 17, ngoài việc bị đuổi khỏi Nhật, Dòng Tên còn bị cấm đoán ở rất nhiều nơi, kể cả ở Âu Châu:

Năm 1750, Bồ Đào và Y Pha Nho ký hiệp ước chia nhau "Khu Tự trị" Paraguay, Nam Mỹ. Một số cha dòng Tên lãnh đạo quân dân bản xứ đánh bại quân đội của cả 2 nước tới xâm chiếm. Bồ Đào trả đũa bằng cách đuổi các cha ra khỏi mọi lãnh thổ của Bồ năm 1759.

Năm 1767, vua Y Pha Nho Charles III ra lệnh bắt 5000 giáo sĩ Dòng Tên, đóng cửa 240 cơ sở của dòng trên khắp lãnh thổ Y Pha Nho từ chính quốc tới thuộc địa.

Ở Pháp, Dòng Tên "ba chìm bảy nổi" nhiều nhất vì đã gây ra nhiều ghen ghét, nhất là với Đại học Sorbonne ngay từ khởi đầu vào năm 1563, khi Dòng Tên mở "Collège de Clermont". Trường này không những dạy giỏi mà còn dạy miễn phí khiến Đại học Sorbonne mất sinh viên. Phải đợi tới năm 1594, khi một người tên là Jean Chatel, đã từng theo học trường Clermont, đâm vua Henri IV, những người ghen ghét Dòng Tên mới nhân cơ hội này bắt đóng cửa trường, treo cổ thầy dạy thần học rồi đốt xác ở ngoài bãi và bắt các giáo sư đi đày. Mãi đến năm 1618, nhờ sự bảo trợ của vua Louis XIV, trường mới được thật sự mở lại. Trường đổi theo tên vua, thành Louis Le Grand, danh tiếng cho tới bây giờ. Nhưng năm 1762, cũng vì chuyện tên, Damien, một người làm công cho trường, ám sát hụt vua Louis XV, trường lại bị đóng và giáo sư, học trò đều bị đuổi. Lẽ tất nhiên là sau Cách mạng 1789 cũng như trong thế kỷ thứ 19, chịu ảnh hưởng của những nhân vật cộng hoà Pháp, nhiều người, kể cả các sử gia trứ danh như Michelet, Quinet, luôn đả kích bọn "thầy tu áo đen". Dòng Tên bị đuổi, bị cấm dạy học nhiều lần không những ở chính nước Pháp mà còn cả ở thuộc địa Pháp.

Nỗi đau đớn nhất của Dòng Tên là cũng vì quá thành công ở Trung Quốc và các nơi khác, nên những kẻ ghen ghét đã gièm pha với Giáo Hoàng về chuyện Dòng Tên chấp nhận tục thờ kính tổ tiên trái với giáo lý đạo Thiên Chúa, nên năm 1773, Giáo Hoàng ra sắc lệnh giải tán Dòng. Mãi đến năm 1814, Giáo Hoàng Pie VII mới cho lập lại.

#### **5. Dòng Tên ngày nay**

Với hơn 20000 giáo sĩ, Dòng Tên đứng thứ nhì trong số những dòng thuộc đạo Công giáo. Nhưng nếu kể số trường đại học, cao đẳng và trung học mà Dòng Tên thiết lập ở 112 nước trên thế giới, dòng này phải được kể là lớn nhất trong địa hạt giáo dục. Ngoài ra, những trường đó phần nhiều là danh tiếng, không những đối với nước sở tại, mà cả về phương diện quốc tế, chẳng hạn Đại học Georgetown ở Mỹ, nơi Clinton cũng như 2 bà bộ trưởng ngoại giao Allbright và Rice theo học. Ở Trung Quốc phải kể trường Đại học Rạng Đông (Aurore) ở Thượng Hải. Số những nhân vật nổi tiếng thế giới, trên đủ mọi địa hạt, chính trị cũng như văn hóa, trong lịch sử cũng như hiện đại, được đào tạo ở những trường dòng Tên không sao kể hết được: chỉ cần kể trong lịch sử Pháp có nhà cách mạng Robespierre và thời đại này có Fidel Castro.

Ngoài địa hạt giáo dục, các cha dòng Tên cũng nổi tiếng trong nhiều lãnh vực, kể cả chính trị như ở Trung Nam Mỹ với lý thuyết *thần đạo giải phóng* đã từng bị coi là lý thuyết cộng sản trá hình. Giám mục hiện giờ ở Thượng Hải là một cha Dòng Tên 91 tuổi được Chính phủ Trung Quốc phong, trái với ý của Tòa thánh Vatican. Nói cho cùng, vị tân giám mục này chỉ theo gương Lý Mã Đầu (Ricci Matteo).

**Kết luận:** Sau khi cố gắng tìm tòi, tôi không thấy có tài liệu nào đưa bằng chứng là các cha Dòng Tên thuộc vào loại "áo đen mã tấu", thập giá lưỡi gươm. Có thể "tội" của họ là dùng trí óc để khuynh đảo người khác, lôi kéo những người này theo "nước Chúa". Tóm lại, về lịch sử, chỉ nên căn cứ vào những sự kiện, nên tránh lí luận.

Chú thích:

<sup>[1]</sup>Giáo sư Nguyễn Phan Quang và Tiến sĩ Võ Xuân Đài: *Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến năm 1884*. Nxb T.P Hồ Chí Minh 2000.

<sup>[2]</sup>Encyclopaedia universalis, 2004.

The New Caxton Encyclopedia.

J. Lacouture: *Jésuites: une multibiographie*. Seuil Paris 1991-1992.

M. Leroy: *Le mythe jésuite* P.U.F 1992.

J. Dehergne: *Répertoire des Jésuites de Chine de 1552 à 1800*.

Gerard.Klopp: *Lycée Louis Le grand*.

Wikipedia.

L'Express 25-5-06: *Le Mazarin Chinois*.

<sup>[3]</sup>Trở trêu thay, Nagasaki, nơi có nhiều người theo đạo nhất ngay từ thời bấy giờ, cũng là nơi chịu trái bom nguyên tử 400 năm sau, còn trở lại cái sườn nhà thờ.